

BÁO CÁO

Kết quả giám sát công tác quản lý và chấp hành các quy định của pháp luật tại các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2024

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 25/7/2023 của HĐND thành phố về chương trình giám sát năm 2024; Nghị quyết số 01/NQ-TTHĐND ngày 03/01/2024 về chương trình giám sát năm 2024 của Thường trực HĐND thành phố; Kế hoạch số 90/KH-TTHĐND ngày 07/8/2023 về triển khai chương trình giám sát năm 2024 của HĐND thành phố; Quyết định số 90/QĐ-TTHĐND ngày 07/8/2024 của Thường trực HĐND thành phố về thành lập Đoàn giám sát công tác quản lý và chấp hành các quy định của pháp luật tại các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố từ ngày 01/01/2022 đến 30/6/2024;

Sau khi nghiên cứu Báo cáo, tổ chức làm việc với UBND thành phố và các phòng, ban liên quan thuộc UBND thành phố và tiến hành kiểm tra thực tế tại các cụm công nghiệp (cụm CN), điểm Tiểu thủ Công nghiệp (điểm TTCN) trên địa bàn, Đoàn giám sát báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Công tác quản lý nhà nước và quản lý hoạt động đối với các cụm CN, điểm TTCN trên địa bàn thành phố đã được UBND thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện cơ bản đồng bộ, hiệu quả. Đã tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045; Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp¹; Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Phương án số 474/PA-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh về phát triển cụm CN tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 và các nội dung liên quan đến việc xây dựng và phát triển các cụm CN, điểm TTCN trên địa bàn thành phố. Đã ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ cho các phòng, ban, đơn vị, trong đó quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý các cụm CN, điểm TTCN trên địa bàn²; đồng thời ban hành nhiều văn bản liên quan đến công tác quy hoạch, giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, quản lý hoạt động đối với các cụm CN, điểm TTCN, như: Văn bản xin chủ trương lập quy hoạch chi tiết các cụm CN, điểm TTCN trên địa

¹ Có hiệu lực từ ngày 01/5/2024 và thay thế Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 sửa đổi một số điều của Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

² Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thuộc UBND thành phố Đồng Hới; Quyết định số 2979/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 về việc thành lập Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới.

bàn thành phố; văn bản triển khai một số nội dung liên quan đến công tác bảo vệ môi trường; văn bản hướng dẫn thủ tục cho hộ gia đình, cá nhân thuê đất cụm CN, điểm TTCN để đầu tư thực hiện dự án; văn bản xét cho thuê đất của một số doanh nghiệp tại các cụm CN, điểm TTCN; đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng đất tại các cụm CN, điểm TTCN trên địa bàn thành phố; văn bản chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải các cụm CN, điểm TTCN...

(Có phụ lục 01 kèm theo).

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND thành phố, các phòng, ban chuyên môn cũng đã trực tiếp ban hành các văn bản triển khai thực hiện cũng như các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN. Ban Quản lý dự án ĐTXD và Phát triển Quỹ đất thành phố đã ban hành Quyết định số 108/QĐ-BQL ngày 01/12/2023 về việc ban hành Quy chế cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích tại Cụm công nghiệp, điểm tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố và nhiều văn bản thực hiện công tác quản lý hoạt động đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.

UBND thành phố cũng đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN trên địa bàn, nhất là việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng đất, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy... Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các HTX, cơ sở sản xuất hộ gia đình được tiếp cận và tham gia hoạt động tại các cụm CN, điểm TTCN của thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quy hoạch, thành lập, mở rộng cụm CN, điểm TTCN

Hiện nay, thành phố Đồng Hới có 07 cụm CN, điểm TTCN đã được quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật với tổng diện tích đất quy hoạch 62,68 ha, tổng diện tích đất sản xuất công nghiệp 35,55 ha, trong đó:

- Có 06 cụm CN và điểm TTCN đã đi vào hoạt động³ với tổng diện tích đất quy hoạch 46,53 ha (đạt 74,2%); tổng diện tích đất sản xuất 25,53 ha (đạt 71,8%);
- 01 cụm CN (CN Lộc Ninh) đang đầu tư, chưa đi vào hoạt động với tổng diện tích đất quy hoạch 16,15 ha;

Theo quy hoạch phát triển cụm CN trên địa bàn đã được Bộ Công Thương thỏa thuận thì thành phố Đồng Hới có 09 cụm điểm TTCN, với tổng diện tích 98,7 ha. Ngày 28/3/2022, UBND tỉnh đã có Phương án số 474/PA-UBND phát triển cụm công nghiệp tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đã điều chỉnh cụm CN Bảo Ninh và cụm CN Đức Ninh Đông ra khỏi phương án phát triển các cụm CN do không còn phù hợp; đồng thời thành lập mới cụm CN Đồng Sơn với quy mô 40 ha; mở rộng thêm 59,7 ha đối với 3 cụm CN, gồm: cụm CN Bắc Nghĩa (thêm 4 ha); cụm CN Nghĩa Ninh (thêm 5,7 ha); cụm CN Lộc Ninh (thêm 10 ha).

³ Gồm: Cụm CN Thuận Đức, cụm CN Bắc Nghĩa, cụm CN Nghĩa Ninh, cụm CN Phú Hải, cụm TTCN Quang Phú, điểm TTCN Đức Ninh.

2. Về đầu tư cơ sở hạ tầng các cụm CN, điểm TTCN

Từ khi thành lập đến nay, UBND thành phố đã thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng 21 dự án hạ tầng kỹ thuật tại các cụm CN, điểm TTCN từ nguồn ngân sách nhà nước thành phố với tổng mức đầu tư các dự án là 140.725 triệu đồng. Đến thời điểm giám sát (30/6/2024), UBND thành phố đã đầu tư xây dựng hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng 19 dự án, giá trị nghiệm thu quyết toán dự án hoàn thành là 94.128 triệu đồng; 01 dự án đang triển khai thực hiện (Điện chiếu sáng bằng đèn Led cụm CN Thuận Đức, thời gian thực hiện năm 2022-2024, tổng mức đầu tư 8.916 triệu đồng, giá trị nghiệm thu tại thời điểm giám sát 2.817 triệu đồng); 01 dự án chưa triển khai thi công (Cụm CN Lộc Ninh – giai đoạn 2, thời gian thực hiện năm 2023-2025, tổng mức đầu tư 35.000 triệu đồng; Vốn đã bố trí lũy kế đến 30/6/2024 là 924 triệu đồng, đã giải ngân 463 triệu đồng)

(Có phụ lục 02 kèm theo)

UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban liên quan thực hiện quyết toán các dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đảm bảo quy định về đầu tư xây dựng cơ bản. Hiện nay cơ sở hạ tầng tại các cụm CN, điểm TTCN được đầu tư cơ bản đảm bảo. Các tuyến đường giao thông nội vùng, mặt đường láng nhựa hoặc bằng bê tông nhựa (*gồm các cụm TTCN Quang Phú, cụm CN Bắc Nghĩa, cụm CN Nghĩa Ninh, cụm CN Thuận Đức và cụm CN Lộc Ninh*); hệ thống cấp nước và thoát nước mặt (*tại cụm CN Nghĩa Ninh, cụm CN Thuận Đức và cụm TTCN Quang Phú; CN Lộc Ninh giai đoạn 1*).

3. Công tác sử dụng đất, cho thuê đất, thu hồi đất

Tại các cụm CN, điểm TTCN của thành phố có 95 dự án đã được UBND tỉnh, Sở TN-MT và UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư và đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất, giao đất với diện tích 23,87 ha, đạt tỷ lệ 93,6% so với tổng diện tích đất sản xuất. Tại thời điểm giám sát có 62 dự án đang hoạt động; 21 dự án đang trong giai đoạn triển khai xây dựng (*trong đó 15 dự án chậm tiến độ hoàn thành dự án*); 11 dự án dừng hoạt động sản xuất; 01 dự án có Quyết định thu hồi đất do chậm đưa đất vào sử dụng. Diện tích còn lại chưa chấp thuận chủ trương đầu tư là 1,66 ha. Cụ thể như sau:

- *Cụm CN Thuận Đức*: Diện tích đất quy hoạch là 20,17 ha; diện tích đất sản xuất công nghiệp 12,03 ha; có 18 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đã được cấp GCN QSDĐ với diện tích 11,42 ha (trong đó có 11 dự án đang hoạt động; 01 dự án đang xây dựng; 03 dự án chậm tiến độ; 03 dự án dừng sản xuất), tỷ lệ lấp đầy 94,93%; diện tích còn lại chưa chấp thuận chủ trương đầu tư 0,61 ha.

- *Cụm CN Bắc Nghĩa*: Diện tích đất quy hoạch là 10,19 ha; diện tích đất sản xuất công nghiệp 6,43 ha; có 22 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đã được cấp GCN QSDĐ với diện tích 6,08 ha (trong đó có 17 dự án đang hoạt động; 02 dự án chậm tiến độ; 03 dự án dừng sản xuất), tỷ lệ lấp đầy 94,54%; diện tích còn lại chưa chấp thuận chủ trương đầu tư 0,35 ha.

- *Cụm CN Nghĩa Ninh*: Diện tích đất quy hoạch là 9,06 ha; diện tích đất sản xuất công nghiệp 3,36 ha; có 12 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đã được cấp GCN QSDĐ với diện tích 2,84 ha (trong đó có 08 dự án đang hoạt động;

02 dự án đang xây dựng theo tiến độ; 02 dự án dừng sản xuất), tỷ lệ lấp đầy 84,55%; diện tích còn lại chưa chấp thuận chủ trương đầu tư 0,52 ha.

- *Cụm CN Phú Hải:* Diện tích đất quy hoạch là 2,48 ha; diện tích đất sản xuất công nghiệp 1,22 ha; có 20 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đã được cấp GCN QSDĐ với diện tích 1,21 ha (trong đó có 18 dự án đang hoạt động; 02 dự án đang xây dựng theo tiến độ), tỷ lệ lấp đầy 99,2%.

- *Cụm TTCN Quang Phú:* Diện tích đất quy hoạch là 2,81 ha; diện tích đất sản xuất công nghiệp 1,7 ha; có 17 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư với diện tích 1,53 ha; 16 doanh nghiệp, cơ sở đã được cấp GCN QSDĐ (trong đó có 05 dự án đang hoạt động; 10 dự án chậm tiến độ; 01 dự án dừng sản xuất; 01 dự án bị thu hồi đất), tỷ lệ lấp đầy 89,69%; diện tích còn lại chưa chấp thuận chủ trương đầu tư 0,18 ha.

- *Điểm TTCN Đức Ninh:* Diện tích đất quy hoạch là 1,8 ha; diện tích đất sản xuất công nghiệp 0,78 ha; có 06 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư đã được cấp GCN QSDĐ với diện tích 0,78 ha (trong đó có 03 dự án đang hoạt động; 01 dự án đang xây dựng theo tiến độ; 02 dự án dừng sản xuất), tỷ lệ lấp đầy 100%.

(Có phụ lục 03 kèm theo)

4. Về chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, PCCC của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất

- Về bảo vệ môi trường: UBND thành phố đã chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường. Hầu hết các cơ sở sản xuất trong các cụm CN, điểm TTCN đã được UBND tỉnh, UBND thành phố phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường; ký cam kết bảo vệ môi trường và xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định; đồng thời thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, xây dựng các công trình xử lý nước thải, khí thải, thu gom, xử lý chất thải rắn theo nội dung hồ sơ về bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đều đã hợp đồng với Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình để thực hiện việc thu gom rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất theo quy định.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy: UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện các biện pháp PCCC, đầu tư trang bị thiết bị PCCC cơ bản theo quy định; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phòng, chống cháy nổ theo quy định. Từ khi thành lập đến nay, chưa xảy ra cháy nổ tại các cụm CN, điểm TTCN.

5. Về tình hình thu tiền sử dụng đất và tiền sử dụng hạ tầng tại các cụm CN, điểm TTCN

Về việc nộp tiền sử dụng đất: Trong mốc thời gian giám sát (từ 01/01/2022 đến 30/6/2024), có 33 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN của thành phố phải nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước với tổng số tiền 3,253 triệu đồng; UBND thành phố đã chỉ đạo Chi cục thuế khu vực Đồng Hới –

Quảng Ninh và các cơ quan liên quan thu được 2.126 triệu đồng; số tiền nợ thuế là 1.127 triệu đồng.

Đối với việc thu tiền cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung tại các cụm CN, điểm TTCN: Tại thời điểm giám sát, UBND thành phố chưa triển khai thực hiện thu tiền cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung tại các cụm CN, điểm TTCN. Hiện nay, UBND tỉnh đã có Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 về phê duyệt giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung tại các cụm CN, TTCN trên địa bàn thành phố Đông Hới, UBND thành phố đang triển khai niêm yết công khai quyết định tại các cụm CN, điểm TTCN và hoàn thiện các thủ tục để triển khai thu tiền cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

6. Về công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN

UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, chuyên môn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tại các cụm CN, điểm TTCN theo quy định. Cụ thể, từ tháng 1/2022 - 30/6/2024 đã tổ chức 03 đợt kiểm tra về tình hình sử dụng đất, đầu tư dự án, hoạt động sản xuất đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, phát hiện 01 dự án quá thời gian quy định vẫn chưa đưa đất vào sử dụng; 15 dự án chậm tiến độ hoàn thành; 11 dự án có vi phạm liên quan đến xây dựng sai phép và trái phép; 10 dự án sản xuất không đúng với ngành nghề đăng ký ban đầu.

Qua kiểm tra, UBND thành phố đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh, Sở TN-MT ra quyết định thu hồi đất 01 dự án tại cụm TTCN Quang Phú do chậm đưa đất vào sử dụng⁴. Chỉ đạo phòng, ban chuyên môn trực tiếp làm việc và yêu cầu các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất khắc phục các sai phạm về đầu tư xây dựng (4/11 cơ sở đã khắc phục); đẩy nhanh tiến độ đầu tư hoàn thành dự án và thực hiện các thủ tục chuyển đổi ngành nghề sản xuất trình cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định.

(Có phụ lục 04 kèm theo).

Tổ chức nhiều đợt kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh tại các cụm CN, điểm TTCN trên địa bàn. Năm 2022 đã tổ chức kiểm tra đối với 26 cơ sở sản xuất trong các cụm CN; năm 2023 đã tổ chức kiểm tra đối với 06 cơ sở sản xuất trong các CCN; năm 2024 đã tổ chức kiểm tra đối với 02 cơ sở sản xuất trong các cụm CN⁵. Qua kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 trường hợp hoạt động trong các cụm CN, điểm TTCN vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường với tổng số tiền 51,3 triệu đồng.

⁴ UBND thành phố đã trình UBND tỉnh và Sở Tài nguyên - Môi trường thực hiện thu hồi đất đối với 01 doanh nghiệp tại cụm TTCN Quang Phú (Công ty Đức Lộc). UBND tỉnh đã có Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 về thu hồi đất.

⁵ Theo Quyết định số 3763/QĐ-UBND ngày 17/8/2022; Quyết định số 4719/QĐ-UBND ngày 25/10/2023; Quyết định số 2562/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của UBND thành phố.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước và quản lý hoạt động đối với các cụm CN, điểm TTCN và đã đạt được những kết quả nhất định. Trên cơ sở phương án phát triển cụm CN tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 và Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, UBND thành phố đã thực hiện công tác quy hoạch, thành lập, mở rộng các cụm CN, điểm TTCN; đã bố trí ngân sách để đầu tư cơ sở hạ tầng tại các cụm CN, điểm TTCN, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất công nghiệp, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường, an ninh trật tự trong khu dân cư.

Ban hành nhiều văn bản để thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động cụm CN, TTCN. Đồng thời chỉ đạo các phòng, ban liên quan trực tiếp ban hành các văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại cụm CN, TTCN trên địa bàn thành phố

Chỉ đạo triển khai thực hiện việc giao đất, cho thuê đất tại các cụm CN, điểm TTCN theo đúng quy định của pháp luật và các quy định của UBND tỉnh, đảm bảo phù hợp với quy mô của các dự án. Đã tích cực chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN chấp hành các quy định về đầu tư, xây dựng để đi vào hoạt động, đảm bảo tỷ lệ lấp đầy tại các cụm CN, điểm TTCN.

Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, tình hình sử dụng đất, bảo vệ môi trường, PCCC đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN được quan tâm thực hiện. Tổ chức nhiều đợt kiểm tra và phát hiện các sai phạm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.

Một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN hoạt động có hiệu quả, tạo nhiều sản phẩm cung ứng cho thị trường, làm tăng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho một bộ phận người dân, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các cụm CN, điểm TTCN còn hạn chế; chưa có quy chế phối hợp giữa các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị liên quan từ đó dẫn đến công tác tham mưu phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị và UBND các xã, phường có cụm CN, điểm TTCN chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Một số cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động cụm CN, TTCN trên địa bàn thành phố nhưng chưa phát huy hết trách nhiệm, thẩm quyền.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng tại một số cụm CN, điểm TTCN chưa được đồng bộ; các cụm CN, điểm TTCN đã đi vào hoạt động (trừ cụm CN Thuận Đức) chưa được đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung và hành lang cây xanh theo quy định; cụm CN Phú Hải chưa được đầu tư xây dựng các tuyến đường nội

vùng và hệ thống thoát nước mặt; một số hạng mục đã đầu tư hoàn thành nhưng chưa bàn giao cho đơn vị chức năng quản lý (các Trạm biến áp).

- Công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất tại các cụm CN chưa được thực hiện nghiêm túc nên vẫn còn tình trạng một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại cụm CN Nghĩa Ninh, cụm TTCN Quang Phú sử dụng nhà điều hành sai mục đích (làm nhà ở, nơi sinh hoạt gia đình) nhưng chưa có biện pháp xử lý. (*Cụm TTCN Quang Phú: Công ty TNHH Aqua Nutri, Công ty TNHH TM Xuân Thìn, Công ty CP du lịch Còng Gió, Hộ kinh doanh Hải Long; Cụm CN Nghĩa Ninh: Công ty TNHH đầu tư TMTH Hoàng Phúc*).

- Việc xử lý vi phạm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chưa quyết liệt, chưa có biện pháp xử lý, răn đe nên các vi phạm sau khi kiểm tra vẫn còn tồn tại kéo dài. Tại thời điểm giám sát, vẫn còn 15 doanh nghiệp, cơ sở đầu tư xây dựng dự án chậm tiến độ từ 06 tháng đến 66 tháng; 07 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xây dựng sai phép; 11 doanh nghiệp, cơ sở dừng sản xuất; 10 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất không đúng với giấy phép ngành nghề đăng ký...

- Một số doanh nghiệp, cơ sở được thuê đất, giao đất để sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư xây dựng (*Đã nêu tại phụ lục 04*); chưa quan tâm đến công tác PCCC

- Tình trạng các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nợ thuế sử dụng đất còn cao, hiện vẫn còn 33 doanh nghiệp nợ tiền sử dụng đất với số tiền 1.127 triệu đồng, chiếm 1/3 tổng số tiền phải nộp. Chưa triển khai thực hiện việc thu phí cho thuê đối với công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung tại các cụm CN, điểm TTCN.

- Tỷ lệ các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất tại các Cụm CN, TTCN chưa cao (62 doanh nghiệp, cơ sở hoạt động/94 doanh nghiệp, cơ sở đã được cho thuê đất, chiếm 65,9%)

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để thực hiện tốt hơn công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các cụm CN, điểm TTCN, Đoàn giám sát đề xuất, kiến nghị với UBND thành phố như sau:

1. Hoàn thiện và ban hành quy chế phối hợp quản lý hoạt động đối với các cụm CN, điểm TTCN của thành phố để các phòng, ban, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện, giúp UBND thành phố nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị phát huy hơn nữa vai trò trách nhiệm trong công tác quản lý các cụm CN, TTCN.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chuyên môn liên quan rà soát các hạng mục hạ tầng kỹ thuật còn thiếu, chưa được đầu tư để đưa vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 trình HĐND thành phố xem xét, bố trí kinh phí thực hiện. Triển khai thực hiện dự án cụm CN Lộc Ninh (giai đoạn 2) khi cân đối được nguồn vốn theo kế hoạch đã được HĐND thành phố phân bổ.

3. Rà soát có quyết định thu hồi đất hoặc kiến nghị UBND tỉnh, Sở TN-MT thu hồi đất đối với các doanh nghiệp, cơ sở đã thuê đất nhưng chậm đầu tư, ngừng sản xuất theo đúng quy định của Luật đất đai nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất tại các cụm CN, điểm TTCN của thành phố.

4. Tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ sở đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho thuê đất, giao đất đầy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở hạ tầng để đi vào hoạt động.

5. Chỉ đạo khắc phục tình trạng xây dựng sai phép, trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích, sản xuất không đúng ngành nghề đăng ký ban đầu của một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại các cụm CN, điểm TTCN. Xử lý việc sử dụng nhà điều hành sai mục đích tại cụm CN Nghĩa Ninh, cụm TTCN Quang Phú.

6. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh thực hiện các thủ tục nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển đổi ngành nghề sản xuất phù hợp các quy định của pháp luật

7. Chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Đồng Hới - Quảng Ninh thực hiện thu nợ tiền sử dụng đất đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất. Triển khai việc thu phí cho thuê đối với công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung tại các cụm CN, điểm TTCN theo Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình.

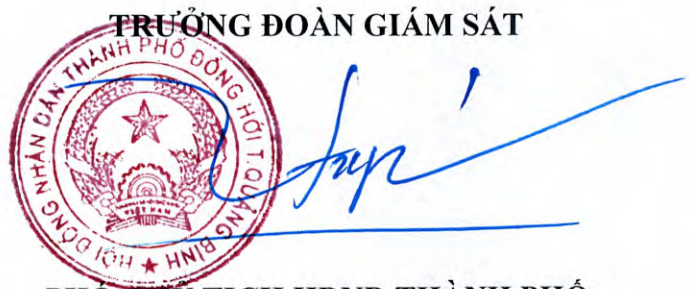
8. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đang hoạt động tại các cụm CN, điểm TTCN của thành phố.

9. Chỉ đạo UBND các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong khu dân cư đăng ký thuê đất đối với diện tích đất sản xuất còn lại tại các cụm CN, điểm TTCN để vào sản xuất tập trung, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát công tác quản lý và chấp hành các quy định của pháp luật tại các cụm CN, điểm TTCN trên địa bàn thành phố từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2024, Đoàn giám sát báo cáo Thường trực HĐND thành phố và các đơn vị được giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND TP (để b/c);
- UBND thành phố;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Phòng Kinh tế, QLĐT, TNMT;
- Văn phòng HĐND-UBND TP;
- Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ TP;
- Chi cục Thuế KV ĐH-QN;
- UBND các xã, phường.
- Lưu.



PHÓ CHỦ TỊCH HĐND THÀNH PHỐ
Nguyễn Thị Nguyên

CÁC VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA UBND THÀNH PHỐ
(Kèm theo Báo cáo số 104../BC-ĐGS ngày 16../10/2024 của Đoàn Giám sát)



STT	Số, ký hiệu	Ngày, tháng	Nội dung văn bản
1.	182/TB-UBND	17/06/2024	Kết luận của đồng chí Nguyễn Trung Kiên - Phó Chủ tịch UBND thành phố tại buổi kiểm tra tình hình hoạt động và công tác quản lý tại các Cụm công nghiệp, Tiêu thụ công nghiệp trên địa bàn thành phố
2.	32/TB-UBND	06/02/2024	Kết luận của đồng chí Nguyễn Đức Cường - Phó Chủ tịch UBND thành phố tại cuộc họp giải quyết vướng mắc trong công tác trích đo, GPMB dự án Hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp Thuận Đức
3.	203/UBND-TNMT	05/02/2024	V/v thực hiện Thông báo số 86/TB-UBND ngày 22/4/2021 của UBND thành phố về xét cho thuê đất tại cụm công nghiệp Quang Phú
4.	2722/UBND-KT	20/12/2023	V/v tiếp nhận tài sản quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường vào Cụm công nghiệp Lộc Ninh.
5.	1837/UBND-BQLDA	24/08/2023	V/v xả thải, chiếm dụng các công trình thủy lợi và phương án bồi thường, hoàn trả trong quá trình thực hiện Dự án Cụm Công nghiệp Lộc Ninh (giai đoạn 2)
6.	1537/UBND-QLĐT	12/07/2023	V/v hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố
7.	1432/UBND-TNMT	28/06/2023	V/v triển khai thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác bảo vệ môi trường tại các CN nghiệp trên địa bàn
8.	197/UBND-BQL	17/02/2023	Về việc dự án ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh tại Cụm công nghiệp Bắc Nghĩa lần 2
9.	1809/UBND-TNMT	21/10/2022	V/v đề nghị hướng dẫn thủ tục cho hộ gia đình, cá nhân thuê đất cụm công nghiệp để thực hiện dự án đầu tư
10.	1841/UBND-TNMT	25/10/2022	V/v tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải các Cụm CN.
11.	1286/UBND-TNMT	29/07/2022	V/v kiểm tra, xử lý việc đổ chất thải xây dựng, chất thải sinh hoạt, chất thải xây dựng không đúng nơi quy định tại CCN Bắc Nghĩa
12.	1251/UBND-BQL	27/07/2022	Về việc dự án ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh tại Cụm công nghiệp Bắc Nghĩa
13.	1007/UBND-KT	08/07/2022	V/v đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng đất cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Hới.
14.	147/TTr-UBND	15/04/2022	Về việc thành lập cụm công nghiệp Lộc Ninh, xã Lộc Ninh thành phố Đồng Hới
15.	64/TTr-UBND	15/02/2022	Về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp xã Lộc Ninh

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN HẠ TẦNG TẠI CÁC CỤM CN, ĐIỂM TTCN

(Kèm theo Báo cáo số 106/BC-ĐGS ngày 16/10/2024 của Đoàn Giám sát)

(Đơn vị tính: Triệu đồng)



STT	Tên dự án	Quyết định/Nghị quyết phê duyệt CTĐT	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Tổng mức đầu tư (NSTP)	KH vốn đã bố trí lũy kế đến 30/6/2024	Giá trị nghiệm thu đến 30/6/2024	Tình trạng
1	Hạ tầng kỹ thuật làng nghề Thuận Đức	Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 04/01/2008 của UBND Quảng Bình	2006-2009	Xã Thuận Đức	6.086	4.103	3.908	Hoàn thành
2	Hạ tầng kỹ thuật khu mở rộng làng nghề Thuận Đức, TP Đồng Hới	Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 26/5/2009 của UBND thành phố	2013-2015	Xã Thuận Đức	7.653	7.654	7.387	Hoàn thành
3	Hệ thống điện cụm CN Thuận Đức (giai đoạn 2)	Quyết định số 3998/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND thành phố	2015-2016	Xã Thuận Đức	781	781	778	Hoàn thành
4	Đường giao thông trong cụm CN Thuận Đức	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND thành phố	2020-2022	Xã Thuận Đức	20.000	20.000	19.785	Hoàn thành
5	Điện chiếu sáng bằng đèn Led cụm TTCN Thuận Đức	Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND thành phố	2022-2024	Xã Thuận Đức	8.916	8.916	2.817	Chưa hoàn thành
6	HTKT cụm TTCN Bắc Nghĩa	Quyết định của UBND TP	2009-2013	Phường Bắc Nghĩa	4.309	4.712	3.352	Hoàn thành
7	HTKT Cụm tiểu thủ công nghiệp phường Bắc Nghĩa (giai đoạn 2)	Quyết định số 4314/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 của UBND thành phố	2013-2014	Phường Bắc Nghĩa	3.599	3.599	3.532	Hoàn thành
8	Đường từ cầu Phú Vinh 2 đi đường tránh qua cụm Trung tâm công nghiệp phường Bắc Nghĩa, TP Đồng Hới	Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 26/06/2017 của UBND thành phố	2018-2019	Phường Bắc Nghĩa	2.167	2.814	1.933	Hoàn thành

9	Điện chiếu sáng bằng đèn Led các trục đường trong CCN phường Bắc Nghĩa và đường từ cầu Phú Vinh 2 đến đường tránh	Nghị quyết số 12/QĐ-HĐND ngày 02/8/2022 của HĐND thành phố	2022-2024	Phường Bắc Nghĩa	8.500	8.500	8.308	Hoàn thành
10	HTKT cụm TTCN Nghĩa Ninh	Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND thành phố	2015-2017	Xã Nghĩa Ninh	4.485	4.485	4.485	Hoàn thành
11	HTKT Cụm TTCN xã Nghĩa Ninh (giai đoạn 2), hạng mục: Cấp điện, cấp nước	Quyết định số: 3899/QĐ-UBND ngày 06/09/2016 của UBND thành phố	2017-2019	Xã Nghĩa Ninh	4.500	4.500	3.799	Hoàn thành
12	Hệ thống thoát nước trong cụm tiểu thủ công nghiệp xã Nghĩa Ninh	Nghị Quyết số 14/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND thành phố	2020-2022	Xã Nghĩa Ninh	4.696	4.696	4.551	Hoàn thành
13	Đường nội vùng cụm công nghiệp xã Nghĩa Ninh	Quyết định số: 2985/QĐ-UBND ngày 26/06/2017 của UBND thành phố	2017	Xã Nghĩa Ninh	3.499	3.500	3.465	Hoàn thành
14	Hạ tầng kỹ thuật Cụm tiểu thủ công nghiệp phường Phú Hải. Hạng mục: Hệ thống cấp nước đến chân hàng rào, phường Phú Hải, TP Đồng Hới	Quyết định số 3652/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND thành phố	2014	phường Phú Hải	1.250	1.221	1.181	Hoàn thành
15	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm TTCN phường Phú Hải	Quyết định số 3845/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND thành phố	2014-2015	Phường Phú Hải	545	545	545	Hoàn thành
16	Đường vào cụm công nghiệp phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới	Quyết định số: 2987/QĐ-UBND ngày 26/06/2017 của UBND thành phố	2019-2020	Phường Phú Hải	2.904	2.790	2.790	Hoàn thành
17	Cụm tiểu thủ công nghiệp Quang Phú	Quyết định số 3899/QĐ-UBND ngày 06/09/2016 của UBND thành phố	2016-2017	xã Quang Phú	4.360	4.275	4.275	Hoàn thành

18	Đường vào cụm TTCN Quang Phú	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 22/07/2020 của HĐND thành phố	2021	xã Quang Phú	7.676	7.676	7.548	Hoàn thành
19	Hạ tầng kỹ thuật cụm CN Lộc Ninh	Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND thành phố	2017-2019	Xã Lộc Ninh	6.299	6.320	6.222	Hoàn thành
20	Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng đường vào và trong khu TTCN Lộc Ninh (giai đoạn 1)	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 02/8/2022 của HĐND thành phố	2022-2023	Xã Lộc Ninh	3.500	3.500	3.467	Hoàn thành
21	Cụm CN Lộc Ninh (giai đoạn 2)	Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND thành phố	2023-2025	Xã Lộc Ninh	35.000	0	0	Chưa thực hiện
Tổng cộng					140.725	104.587	94.128	

CÁC DỰ ÁN VÀ CÔNG TÁC SỬ DỤNG ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, THU HỒI ĐẤT TẠI CÁC CỤM CN VÀ ĐIỂM TTCN
(Kèm theo Báo cáo số 10.../BC-DGS ngày 16/10/2024 của Đoàn Giám sát)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng	Cụ thể từng cụm CN, điểm TTCN					
				Thuận Đức	Bắc Nghĩa	Nghĩa Ninh	Phú Hải	Quang Phú	Đức Ninh
1.	Diện tích đất quy hoạch	ha	46,53	20,17	10,19	9,06	2,48	2,81	1,8
2.	Diện tích đất SX công nghiệp	ha	25,53	12,03	6,43	3,36	1,22	1,7	0,78
3.	Diện tích đất sản xuất công nghiệp đã cho thuê	ha	23,87	11,42	6,08	2,84	1,21	1,53	0,78
4.	Diện tích đất sx còn lại (chưa chấp thuận chủ trương đầu tư)	ha	1,662	0,61	0,35	0,52	0	0,175	0
5.	Tỷ lệ lấp đầy	%	93,49	94,96	94,54	84,55	99,2	89,69	100
6.	Số dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư	dự án	95	18	22	12	20	17	06
7.	Số dự án đã được cấp GCNQSDĐ	dự án	94	18	22	12	20	16	06
8.	Số dự án đang hoạt động SX	dự án	62	11	17	08	18	05	03
-	<i>Trong đó: Dự án chậm tiến độ</i>	<i>dự án</i>	<i>15</i>	<i>03</i>	<i>02</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>10</i>	<i>0</i>
9.	Số dự án dừng sản xuất	dự án	11	03	03	02	0	01	02
10.	Số dự án đã bị thu hồi đất	dự án	01	0	0	0	0	01	0

**CÁC CƠ SỞ, DOANH NGHIỆP CHẬM TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG ĐẤT, NGỪNG SẢN XUẤT,
SỬ DỤNG SAI MỤC ĐÍCH, XÂY DỰNG SAI PHÉP, TRÁI PHÉP**

(Kèm theo Quyết định số 306./BC-ĐGS ngày 16./10..../2024 của Đoàn Giám sát)



STT	Tên cơ sở, doanh nghiệp	Cụm công nghiệp	Diện tích (m2)	Ngành nghề sx đã được phê duyệt	Thời điểm thuê đất	Tình trạng sử dụng đất tại thời điểm giám sát	Ghi chú
I. Các cơ sở, doanh nghiệp chậm tiến độ hoàn thành dự án theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt:							
1	Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Năng Lượng Xanh	CCN Thuận Đức	3.200	Cơ sở SX viên nén năng lượng	2018	Chậm tiến độ 31 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục xưởng sản xuất, nhà kho và các hạng mục phụ trợ khác).	Đang hoạt động sản xuất
2	Công ty TNHH Hiếu Đại Phát QB	CCN Thuận Đức	2.500	Xưởng sản xuất gỗ rừng trồng	2021	Chậm tiến độ 06 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục Văn phòng và nhà ăn nghỉ giữa ca, nhà kho và các hạng mục phụ trợ khác).	Đang hoạt động sản xuất
3	Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mạnh Hùng	CCN Bắc Nghĩa	1.000	Cơ sở sản xuất mộc	2019	Chậm tiến độ 30 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục văn phòng làm việc).	Đang hoạt động sản xuất
4	Công ty TNHH mộc mỹ nghệ Ngọc Hoàng	TTCN Quang Phú	700	Xưởng lắp ráp các sản phẩm nội thất khách sạn, nhà hàng phục vụ du lịch từ gỗ công nghiệp	2019	Chậm tiến độ 35 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục Văn phòng điều hành).	Đang hoạt động sản xuất
5	Công ty TNHH TMDV Nội Thất Đẹp	TTCN Quang Phú	1.000	Cơ sở sản xuất mộc nội thất đẹp Nguyễn Sơn	2019	Chậm tiến độ 40 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục nhà điều hành).	Đang hoạt động sản xuất

6	Công ty TNHH Thương mại DV Đại Phú Hội	TTCN Quang Phú	1.204	Cơ sở chế biến thủy sản	2020	Chậm tiến độ dự án 28 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ khác).	Hiện nay cho Cty TNHH nước lọc An Nhiên thuê lại, hoạt động SX không đúng với ngành nghề đăng ký.
7	Công ty TNHH Lâm sản Trung Phương	TTCN Quang Phú	700	Cơ sở sản xuất mộc dân dụng, mỹ nghệ Trung Phương.	2020	Chậm tiến độ dự án 28 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục Xưởng tinh chế, xưởng lắp ráp).	Chưa hoạt động
8	Công ty TNHH Nam Phúc Huy	TTCN Quang Phú	1.867	Cơ sở SX hàng lưu niệm phục vụ Du lịch	2018	Chậm tiến độ 30 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục Văn phòng điều hành, nhà trưng bày sản phẩm, nhà kho và các hạng mục phụ trợ khác).	Chưa hoạt động
9	Công ty CP Du lịch Cồng Gió	TTCN Quang Phú	1.300	Trung tâm SX&KD các SP hàng hoá tiêu biểu, đặc sản của tỉnh QB phục vụ khách du lịch	2019	Chậm tiến độ 27 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục hà kho, nhà bảo vệ, nhà ăn công nhân và các hạng mục phụ trợ khác).	Chưa hoạt động
10	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đồng Mỹ	TTCN Quang Phú	1.000	Xưởng sản xuất sản phẩm lưu niệm và quà tặng du lịch	2018	Chậm tiến độ 18 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục nhà xưởng, khu trưng bày sản phẩm, nhà kho).	Chưa hoạt động
11	Công ty TNHH Sản xuất nội thất Phương Nam	TTCN Quang Phú	800	Cơ sở sản xuất đồ gỗ nội thất công nghiệp	2019	Chậm tiến độ 24 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục Nhà trưng bày sản phẩm kết hợp văn phòng điều hành, xưởng tinh chế và các hạng mục phụ trợ khác).	Chưa hoạt động
12	Công ty TNHH Đầu tư IGS	TTCN Quang Phú	1.500	Cơ sở sản xuất tranh đính đá trang trí và làm quà tặng du lịch	2019	Chậm tiến độ 41 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục Văn phòng điều hành, kho hàng).	Chưa hoạt động

13	Công ty TNHH Xây dựng và Phát triển hạ tầng Miền Trung	CCN Bắc Nghĩa	1.200	Cơ sở sản xuất cửa nhựa lõi thép	2018	Chậm tiến độ 31 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục Xưởng nhà kết hợp kho hàng và các hạng mục phụ trợ khác).	Chưa hoạt động
14	Công ty TNHH TM Hải Thủy	CCN Thuận Đức	4.000	Nhà máy sản xuất viên nén	2018	Chậm tiến độ 30 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục xưởng sản xuất).	Chưa hoạt động
15	Công ty Cổ phần DV và TM Cát Vàng	TTCN Quang Phú	1.000	Garage sửa chữa xe điện bốn bánh vận tải khách du lịch	2017	Chậm tiến độ 66 tháng so với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt (hạng mục xưởng sửa chữa bảo trì, bảo dưỡng).	Chưa hoạt động

II. Các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất không đúng ngành nghề đã đăng ký:

1	Công ty TNHH Nhân Phú	CCN Phú Hải	573,7	Cơ sở sản xuất gia công cơ khí Nhân Phú	2014	Hiện nay đang ngừng hoạt động và cho Công ty TNHH Định Hường thuê lại làm kho chứa đá ốp lát.	
2	Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Minh Châu	CCN Phú Hải	573,7	Cơ sở sản xuất gạch không nung	2014	Hiện nay sử dụng toàn bộ diện tích làm kho chứa, kinh doanh xi măng.	
3	Công ty TNHH Thế Hoa	CCN Phú Hải	573,7	Xưởng cơ khí tổng hợp cao cấp Việt Quân	2014	Hiện nay Công ty làm mộc và làm kho hàng thực phẩm (mì tôm, osih, dầu ăn,...)	
4	Cơ sở sản xuất mộc mỹ nghệ Quốc Hùng	CCN Phú Hải	573,7	Cơ sở sản xuất mộc mỹ nghệ	2014	Hiện nay sản xuất cửa nhôm, kính.	
5	Công ty TNHH XD&TM Phú Hiệp	CCN Phú Hải	573,7	Cơ sở sản xuất mộc Phú Hiệp	2014	Hiện nay kinh doanh vật liệu ngành sơn.	
6	Hộ kinh doanh Trần Quốc Việt	CCN Phú Hải	622,3	Cơ sở trưng bày và lắp ghép đồ gỗ mỹ nghệ	2020	Hiện nay làm xưởng sản xuất cơ khí.	
7	Công ty TNHH TVXD Hoàng Hưng	CCN Nghĩa Ninh	1.200	Xưởng sản xuất cơ khí Hoàng Hưng	2018	Hiện nay sản xuất mộc	

8	Công ty TNHH Thương Mại Tâm Thảo	CCN Bắc Nghĩa	1.962	Cơ sở sản xuất cơ khí	2019	Hiện nay làm kho chứa gạch ngói, gạch men.	
9	Hộ Ông, bà Nguyễn Quốc Hùng - Nguyễn Thị Thương	CCN Bắc Nghĩa	2.000	Cơ sở mộc nội thất dân dụng và công nghiệp	2017	Hiện nay gia công cơ khí.	
10	Hộ Ông, bà Đặng Văn Tạm – Trần Thị Duyên	Điểm TTCN Đức Ninh	1.191,2	Cơ sở sản xuất mộc tổng hợp Mỹ Duyên	2015	Hiện nay sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh.	

III. Các cơ sở, doanh nghiệp dừng hoạt động sản xuất

1	Công ty TNHH Sách-Văn hóa thời đại	CCN Thuận Đức	8.444,5	Cơ sở sản xuất than tổ ong	2011	Công ty dừng hoạt động sản xuất từ tháng 10/2023 và tháo dỡ hoàn toàn các hạng mục như: nhà xưởng, mái che đậy nguyên liệu, vật liệu ... và hiện nay để đất trống.	
2	Công ty TNHH Long Sương	CCN Thuận Đức	7.847	Cơ sở sản xuất và mua bán các loại sản phẩm nhựa Long Sương	2008	Công ty dừng hoạt động sản xuất từ tháng 2/2023.	
3	Công ty Cổ phần Lâm sản Quảng Bình	CCN Thuận Đức	4.640,2	Nhà máy chế biến nhiên liệu phục vụ ngành gỗ dán và viên nén năng lượng	2020	Công ty dừng hoạt động sản xuất từ tháng 2/2023.	
4	DNTN Hoàng Trần Phú	CCN Bắc Nghĩa	8.428	Cơ sở chế biến lâm sản và sản xuất mộc mỹ nghệ cao cấp Hoàng Lam	2012	Doanh nghiệp sản xuất thường xuyên gián đoạn, không liên tục và dừng sản xuất đầu năm 2019.	
5	Doanh nghiệp tư nhân sản xuất mộc Thành Công	CCN Bắc Nghĩa	1.600	Cơ sở sản xuất mộc nội thất dân dụng	2017	Công ty dừng hoạt động từ năm 2021	

6	Công ty TNHH Trường Phát QB	CCN Bắc Nghĩa	3.200	Nhà máy gia công các sản phẩm thép định hình phục vụ công trình xây dựng	2017	Công ty dừng hoạt động từ tháng 3 năm 2022	
7	Công ty TNHH Mộc Tuấn Tú ĐN	CCN Nghĩa Ninh	883	Cơ sở sản xuất mộc	2020	Công ty dừng hoạt động sản xuất từ tháng 3/2024.	
8	Công ty TNHH DVTM Quê Hương	CCN Nghĩa Ninh	2.000	Cơ sở SX vật liệu xây dựng gạch không nung	2018	Công ty sản xuất thường xuyên gián đoạn và dừng sản xuất từ năm 2023.	
9	Công ty TNHH TM Việt Úc Trần Gia	TTCN Quang Phú	500	Cơ sở chế tác gỗ lũa Trần Gia	2019	Công ty dừng hoạt động sản xuất từ tháng 1/2024.	
10	Công ty TNHH Đức Sơn	Điểm TTCN Đức Ninh	1.141,8	Cơ sở sản xuất gạch Block	2022	Công ty dừng hoạt động từ năm 2023.	
11	Ông, bà Trần Quốc Cường - Đặng Thị Hương	Điểm TTCN Đức Ninh	485	Cơ sở mộc mỹ nghệ Thịnh Vượng	2015	Cơ sở dừng hoạt động từ năm 2021.	

IV. Các cơ sở, doanh nghiệp xây dựng sai phép, trái phép

1	Doanh nghiệp tư nhân SXKD Thiệp Hường	CCN Phú Hải	675	Cơ sở sản xuất kinh doanh mộc	2014	Xây dựng nhà tạm bên cạnh nhà xưởng không có trong hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt	Chưa khắc phục
2	Hộ kinh doanh Trần Quốc Việt	CCN Phú Hải	622,3	Cơ sở trưng bày và lắp ghép đồ gỗ mỹ nghệ	2020	Xây dựng thêm hạng mục mái che bên ngoài nhà xưởng không có trong hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.	Chưa khắc phục
3	Ông, bà Hoàng Văn Huy - Trần Thị Như Giang	CCN Nghĩa Ninh	500	Cơ sở sản xuất mộc mỹ nghệ Ngọc Huyền	2018	Xây dựng hạng mục văn phòng làm việc, nhà kho không đúng so với hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.	Chưa khắc phục
4	Công ty TNHH Thương mại Tâm Thảo	CCN Bắc Nghĩa	1.962	Cơ sở sản xuất cơ khí	2019	Xây dựng thêm nhà kho, mái che không có trong hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt	Chưa khắc phục

5	Công ty TNHH Hoài Thương	CCN Bắc Nghĩa	6.384,8	Cơ sở sản xuất mộc	2014	Xây dựng thêm nhà làm kho không có trong hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.	Chưa khắc phục
6	Công ty TNHH ĐTXD Hoàng Phúc	CCN Nghĩa Ninh	2.000	Cơ sở gia công cơ khí Hoàng Phúc	2019	Xây dựng Nhà ăn, nhà vệ sinh và nhà bảo vệ không có trong hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt, trong đó: nhà vệ sinh và nhà bảo vệ nằm ngoài chỉ giới xây dựng	Chưa khắc phục
7	Công ty TNHH Aqua Nutri	TTCN Quang Phú	965	Cơ sở sản xuất nước lọc tinh khiết	2018	Xây dựng nhà kho không có trong hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và nằm trên chỉ giới xây dựng.	Chưa khắc phục